

Số: 63/2018/QĐST - HNGĐ

Nghĩa H, ngày 15 tháng 5 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 28/2018/TLST - HNGĐ ngày 27 tháng 3 năm 2018, giữa:

+ Nguyên đơn: Anh Hà Văn Th - Sinh năm 1985

Địa chỉ: Đội 7, xã N, huyện N, tỉnh N.

+ Bị đơn: Chị Bùi Thị Kh - Sinh năm 1984

Địa chỉ: Đội 7, xã N, huyện N, tỉnh N.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; 81; 82; 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 5 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 5 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội .

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Hà Văn Th và chị Bùi Thị Kh.
2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - + Về quan hệ hôn nhân: Anh Hà Văn Th và chị Bùi Thị Kh tự nguyện thỏa thuận xin được thuận tình ly hôn.
 - + Về con chung: Anh Hà Văn Th và chị Bùi Thị Kh thỏa thuận giải quyết việc nuôi con chung như sau: Anh Hà Văn Th trực tiếp nuôi cháu Hà Đức V sinh ngày

07/11/2008 (hiện anh Hà Văn Th đang chăm sóc nuôi dưỡng cháu Hà Đức V). Chị Bùi Thị Kh trực tiếp nuôi cháu Hà Thị Thanh T sinh ngày 22/11/2012 (hiện chị Bùi Thị Kh đang quản lý nuôi dưỡng cháu Hà Thị Thanh T). Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung. Không bên nào được ngăn cản quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng con chung.

+ Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Hà Văn Th và chị Bùi Thị Kh thỏa thuận giải quyết anh Th nộp toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm. Anh Hà Văn Th phải nộp 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm anh Hà Văn Th đã nộp 300.000 đồng theo biên lai số BB/2012/06263 ngày 27/3/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện N. Hoàn trả anh Hà Văn Th số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án và người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; 7; 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND xã N;
- Đương sự;
- Lưu.

Trần Xuân Dũng